



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

SỐ 34
2023

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Nhóm Thực hiện:

CIEW

Thiết kế:

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN PVTM TRONG NƯỚC

- ♦ Indonesia khởi xướng điều tra 02 vụ việc điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với vải dệt từ bông và sợi bông nhập khẩu
- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tổ chức khoá tập huấn “Chính sách và quy định về xuất xứ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại” tại TP. Hà Nội

TIN PVTM NƯỚC NGOÀI

- ♦ Mê-hi-cô giữ nguyên thuế chống bán phá giá đối với ống thép nhập khẩu từ Trung Quốc
- ♦ DGTR tổ chức phiên điều trần trong vụ việc áp thuế chống bán phá giá đối với acetone nhập khẩu
- ♦ Ấn Độ chỉ trích các biện pháp tự vệ đối với việc nhập khẩu một số sản phẩm thép của EU và Vương quốc Anh tại cuộc họp của WTO
- ♦ Hoa Kỳ và EU đang phối hợp để hạn chế thép nhập khẩu từ Trung Quốc
- ♦ Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ yêu cầu tất cả các bên đã đăng ký cung cấp lập luận liên quan đến vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm Natri Cyanide (NaCN)

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất nhập khẩu mặt hàng xe đạp điện của Việt Nam tại thị trường EU

Indonesia khởi xướng điều tra 02 vụ việc điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với vải dệt từ bông và sợi bông nhập khẩu

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, Ủy ban Tự vệ Indonesia (KPPI) ban hành thông báo khởi xướng điều tra 02 vụ việc tự vệ đối với (i) vải dệt từ bông và (ii) sợi làm từ bông nhập khẩu. Cụ thể như sau:

1. Sản phẩm vải dệt từ bông

- Sản phẩm bị điều tra: vải dệt từ bông (cotton fabric) được phân loại theo mã HS 5208.21.00, 5208.22.00, 5208.31.90, 5208.33.00, 5208.41.90, 5208.42.10, 5208.42.90, 5208.43.00, 5208.52.10, 5208.59.20, 5208.59.90, 5209.11.10, 5209.11.90, 5209.19.00, 5209.21.00, 5209.31.00, 5209.49.00, 5209.51.10, 5210.21.00, 5210.32.00, 5210.41.10, 5210.49.00, 5210.51.10, 5210.59.10, 5210.59.90, 5211.31.00, 5211.32.00, 5211.39.00, 5211.59.10, 5211.59.90, 5212.15.90, 5212.21.00 và 5212.23.00.

2. Sản phẩm sợi làm từ bông

- Sản phẩm bị điều tra: sợi làm từ bông (cotton yarn) được phân loại theo mã HS 5204.11.10, 5204.19.00, 5204.20.00, 5205.11.00, 5205.12.00, 5205.21.00, 5205.22.00, 5205.24.00, 5205.26.00, 5205.32.00, 5205.41.00, 5205.42.00, 5205.43.00, 5205.47.00, 5205.48.00, 5206.11.00, 5206.12.00, 5206.14.00, 5206.21.00, 5206.23.00, 5206.24.00, 5206.25.00, 5206.31.00, 5206.32.00, 5206.33.00, 5206.42.00 và 5206.45.00.

Kèm theo thông báo điều tra, KPPI đã công khai tóm tắt Hồ sơ yêu cầu điều tra (bản công khai). Các bên có quyền và lợi ích liên quan có thể đăng ký làm bên liên quan bằng cách nộp đề nghị bằng văn bản trước ngày 11 tháng 11 năm 2023. Các bản lập luận/yêu cầu phải được gửi bằng văn bản và bản điện tử, và phải ghi rõ tên, địa chỉ, địa chỉ email, số điện thoại và số fax của bên liên quan, tới địa chỉ sau:

The Indonesian Safeguards Committee

Komite Pengamanan Perdagangan Indonesia (KPPI)

Building I, 5th Floor No. 5, Jl. M.I. Ridwan Rais Jakarta 10110

Indonesia, Telephone / Facsimile: (62-21) 385 7758

Email address: kppi@kemendag.go.id

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, số 23 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Bùi Anh Dũng.

Email: dungban@moit.gov.vn; ducpg@moit.gov.vn

Cục Phòng vệ thương mại tổ chức khoá tập huấn “Chính sách và quy định về xuất xứ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại” tại TP. Hà Nội

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, Cục Phòng vệ thương mại phối hợp cùng Hội Dệt may thêu đan TP. Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo “Chính sách và quy định về xuất xứ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại” tại Hà Nội.

Chương trình nhằm giới thiệu và chia sẻ các thông tin cập nhật về các quy định pháp lý, thực tiễn cũng như kinh nghiệm ứng phó với vụ việc phòng vệ thương mại của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Qua đó, các doanh nghiệp được củng cố, bổ sung những kiến thức về các biện pháp phòng vệ thương mại, tận dụng các cơ hội, nắm bắt được cách thức xử lý khi gặp các vụ kiện phòng vệ thương mại góp phần bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp sản xuất và xuất nhập khẩu nói chung và các doanh nghiệp dệt may nói riêng.

Hội thảo có sự tham dự của các chuyên gia của Bộ Công Thương, các Bộ ngành có liên quan, các trường Đại học và các đại biểu đến



từ các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trên địa bàn thành phố.

Tại hội thảo, các chuyên gia đã trình bày tổng quan hệ thống pháp luật phòng vệ thương mại; Thực tiễn và xu hướng điều tra phòng vệ thương mại trên thế giới; Một số kinh nghiệm trong việc ứng phó với các vụ kiện phòng vệ

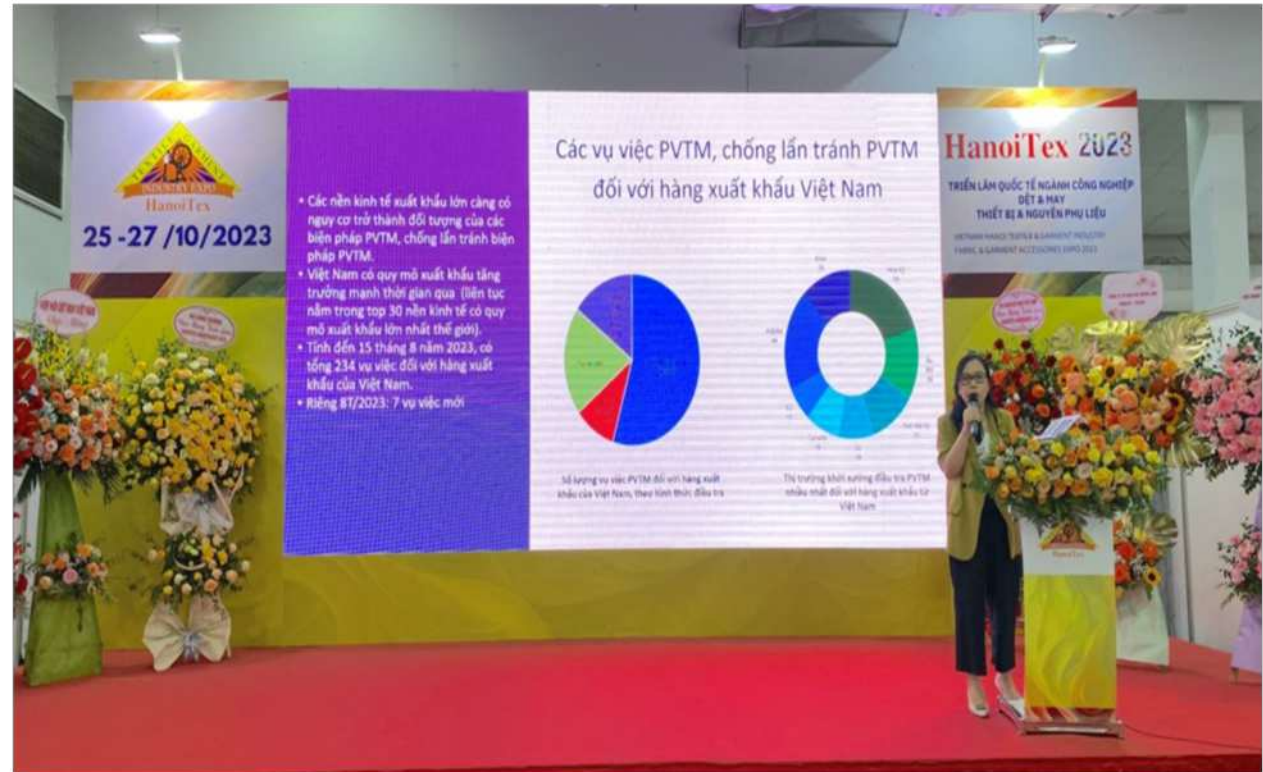
thương mại của nước ngoài và lưu ý đối với ngành dệt may. Bên cạnh đó, các nội dung cũng làm rõ về xu hướng điều tra chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ đối với hàng hoá xuất khẩu Việt Nam nói chung và dệt may nói riêng. Ngoài ra, các chuyên gia cũng trình bày cụ thể hơn về những cơ hội và thách thức của tình hình sản

TIN TRONG NƯỚC

xuất nguyên, phụ liệu, công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may – da giày trong bối cảnh mới.

Ngoài ra, các đại biểu tham dự cũng chia sẻ ý kiến về những vấn đề liên quan đến việc áp dụng các quy định pháp luật phòng vệ thương mại hiện hành; những khó khăn, vướng mắc trong các tình huống thực tế của doanh nghiệp. Các ý kiến đã được các chuyên gia giải đáp cụ thể, rõ ràng; đồng thời chia sẻ những thông tin, kinh nghiệm trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu và các vấn đề liên quan đến phòng vệ thương mại; đặc biệt là trong lĩnh vực dệt may.

Thông qua hội thảo, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp cần nghiên cứu và nắm vững các quy định về phòng vệ thương mại; Theo dõi thông tin cảnh báo sớm để có chiến lược xuất khẩu phù hợp cho từng giai đoạn; thiết lập kênh thông tin với đối tác nhập khẩu, Hiệp hội, ngành hàng để cập nhật, xử lý các vụ kiện, tình huống phát sinh; Nâng cao chuỗi giá trị của sản phẩm, tăng cường sử dụng các nguyên liệu được sản xuất trong nước hoặc



từ các nguồn cung cấp không bị nước nhập khẩu áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, tăng tỷ lệ giá trị gia tăng trong sản phẩm được tạo ra tại doanh nghiệp; Triển khai hệ thống quản lý, truy xuất nguồn gốc nguyên liệu rõ ràng, minh bạch, có sự liên kết giữa các dữ liệu dựa trên hóa đơn nguyên vật liệu, duy trì hệ thống sổ sách kế toán theo chuẩn quốc tế, lưu giữ đầy đủ hóa

đơn, chứng từ để có thể chứng minh không lẩn tránh khi bị điều tra.

Trong thời gian tới, Cục Phòng vệ thương mại sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình tương tự để phổ biến pháp luật phòng vệ thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp chủ động hơn trong việc sử dụng, và ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại.

Mê-hi-cô giữ nguyên thuế chống bán phá giá đối với ống thép nhập khẩu từ Trung Quốc

Chính phủ Mê-hi-cô mới đây tuyên bố sẽ duy trì thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với ống thép carbon có mối nối dọc nhập khẩu từ Trung Quốc. Mức thuế được áp dụng kể từ tháng 3 năm 2018 và dao động từ 356 USD đến 618 USD/tấn tùy thuộc vào từng doanh nghiệp Trung Quốc cụ thể như công ty ống thép thành phố Huludao, công ty Ống thép Huilitong Thiên Tân và công ty Ống thép liên hợp Thiên Tân.

Các sản phẩm ống là đối tượng bị áp dụng thuế CBPG được nhập khẩu vào Mê-hi-cô theo nhiều mã số khác nhau trong theo Biểu thuế xuất nhập khẩu của Mê-hi-cô. Các công ty như Forza SPL, Pytco và Tubería Laguna đã yêu cầu điều tra việc nhập khẩu các loại ống thép này từ năm 2016. Vào thời điểm đó, các công ty này chiếm 40,2% sản lượng ống thép tại Mê-hi-cô.

Các công ty Mê-hi-cô khác ủng hộ cuộc điều tra là Ternium, Peasa, Tubacero, Procarisa, Perfiles y Herrajes, Regiomontana, Prolamsa và Arco Metal. Các công ty này chiếm thêm 16,2% sản lượng quốc gia. Hai công ty Conduit và Lámina y Placa Comercial (Grupo Villacero) chiếm 3,4% sản lượng đã không ủng hộ cuộc điều tra.

Theo Chính phủ Mê-hi-cô, các công ty quan tâm đến vấn đề này có 20 ngày làm việc để đưa ra lập luận và bằng chứng bổ sung. Chính phủ Trung Quốc và các công ty Trung Quốc đã được mời tham gia kể từ khi quy trình rà soát bắt đầu vào tháng 3 năm nay nhưng các bên liên quan này không phản hồi.



Thuế CBPG được áp dụng nhằm mục đích bảo vệ ngành thép của Mê-hi-cô khỏi sự cạnh tranh không công bằng và phân biệt giá cả. Biện pháp không được áp dụng một cách tùy tiện mà phải dựa trên một cuộc điều tra kỹ lưỡng có sự tham gia của nhiều bên liên quan, bao gồm cả nhà sản xuất và nhà nhập khẩu.

Quyết định của Chính phủ Mê-hi-cô tiếp tục áp dụng thuế CBPG đối với ống thép carbon từ Trung Quốc là một biện pháp bảo vệ ngành công nghiệp trong nước. Bằng cách duy trì các biện pháp này, Mê-hi-cô đang nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ ngành công nghiệp trong nước trước bối cảnh thị trường cạnh tranh toàn cầu.

Nguồn: Reuters

DGTR tổ chức phiên điều trần trong vụ việc áp thuế chống bán phá giá đối với acetone nhập khẩu

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) có kế hoạch tổ chức phiên điều trần cuối cùng trong vụ việc áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm acetone nhập khẩu từ Liên minh Châu Âu (EU), Xinh-ga-po, Nam Phi và Hoa Kỳ vào ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Theo Thông báo Hải quan ngày 25 tháng 3 năm 2019, Chính phủ Ấn Độ đã áp thuế chống bán phá giá chính thức đối với acetone nhập khẩu từ EU, Xinh-ga-po, Nam Phi và Hoa Kỳ.

Acetone là một loại hóa chất hữu cơ được sử dụng trong sản xuất dược phẩm với số lượng lớn. Acetone được phân loại theo Chương 29 trong Luật Thuế Hải quan của Ấn Độ.

Vào ngày 18 tháng 9 năm 2023, DGTR đã khởi xướng tiến hành điều tra rà soát giữa kỳ vụ việc này liên quan đến việc thay đổi tên nhà sản xuất/nhà xuất khẩu của Xinh-ga-po.

Theo Quy tắc 6 (6) của Quy định về Chống bán phá giá, DGTR có thể cho phép bên liên quan hoặc đại diện của họ trình bày thông tin liên quan đến cuộc điều tra bằng lời nói nhưng những thông tin dưới dạng lời nói đó sẽ chỉ được cơ quan có thẩm quyền xem xét khi sau đó được chuyển thành văn bản.

Phiên điều trần sẽ được tổ chức kết hợp trực tuyến và trực tiếp tại phòng hội nghị của DGTR, New Delhi, Ấn Độ. Các bên liên quan được yêu cầu gửi lập luận và các ý kiến phản biện bằng văn bản (bản công khai và không công khai) về các quan điểm được trình bày tại phiên

điều trần.

Công ty INEOS Phenols Singapore Pte Ltd đã nộp hồ sơ đề nghị thay đổi tên cho biết việc INEOS Holdings Limited mua lại cổ phần của Mitsui Phenols Singapore Pte Ltd từ các cổ đông hiện hữu đã dẫn đến việc thay đổi tên. Trong kết luận cuối cùng cũng như Thông báo Hải quan của vụ việc gốc, thuế chống bán phá giá được áp dụng đối với nhà sản xuất Mitsui Phenols Singapore Pte Ltd ở mức 56,91 USD/tấn.

Bên yêu cầu đề nghị sửa đổi kết luận cuối cùng trong kết luận cuối cùng ngày 5 tháng 3 năm 2019 về việc đề xuất áp thuế chống bán phá giá chính thức đối với acetone nhập khẩu từ EU, Xinh-ga-po, Nam Phi và Hoa Kỳ.

Trong hồ sơ đề nghị, bên yêu cầu đã cung cấp chứng cứ và tài liệu chứng minh việc thay đổi tên, bao gồm nghị quyết của Hội đồng quản trị Mitsui Phenols Singapore Pte Ltd cho phép mua lại và các thông tin chi tiết liên quan, hồ sơ kinh doanh cập nhật của công ty.

Công ty cũng đã cung cấp điều lệ của INEOS Phenols Singapore Pte Ltd., bao gồm giấy chứng nhận xác nhận việc thành lập công ty dưới tên mới của Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp và Kế toán Xinh-ga-po, giấy chứng nhận đăng ký cập nhật của nhà máy theo Quy định về an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc (các công trình có mối nguy hiểm lớn) năm 2017 và các thông cáo báo chí có thông tin chi tiết về việc mua lại và đổi tên.

Nguồn: DGTR

Ấn Độ chỉ trích các biện pháp tự vệ đối với việc nhập khẩu một số sản phẩm thép của EU và Vương quốc Anh tại cuộc họp của WTO

Một số nước thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), bao gồm Ấn Độ, Thụy Sĩ, Nga và Nhật Bản, đã chỉ trích các biện pháp tự vệ do EU và Vương quốc Anh áp đặt lên việc nhập khẩu một số sản phẩm thép, cho rằng điều này không phù hợp với các quy tắc thương mại toàn cầu. Những ý kiến trên được các nước này đưa ra trong cuộc họp Ủy ban Tự vệ của WTO tổ chức vào ngày 25 tháng 10 năm 2023.

Một quan chức của WTO cho biết: "Thụy Sĩ, Bra-xin, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga và Ấn Độ chỉ trích quyết định của Liên minh châu Âu trong việc duy trì biện pháp tự vệ đối với việc nhập khẩu một số sản phẩm thép. Biện pháp này được EU áp dụng sau khi Hoa Kỳ áp thuế bổ sung với thép nhập khẩu dưới thời chính quyền Tổng thống Donald Trump".

Các thành viên cảm thấy đáng tiếc về quyết định của EU khi không chấm dứt biện pháp này trong đợt rà soát gần đây và chỉ ra rằng biện pháp bảo vệ này không phù hợp với các quy định của WTO. Tuy nhiên, EU lập luận rằng biện pháp tự vệ sẽ hết hạn vào cuối tháng 6 năm 2024.

Thêm vào đó, Ấn Độ, Hàn Quốc, Thụy Sĩ,



Nhật Bản, Nga và Bra-xin chỉ trích Vương quốc Anh vì đã duy trì các biện pháp tự vệ đối với việc nhập khẩu một số sản phẩm thép. Các nước thành viên WTO kể trên cho rằng biện pháp này không phù hợp với các quy định của WTO.

Năm ngoái, Ấn Độ đã đề xuất việc áp thuế nhập khẩu bổ sung ở mức 15% đối với 22 sản phẩm nhập khẩu từ Anh bao gồm rượu whisky, phô mai và các bộ phận động cơ diesel nhằm trả đũa quyết định của nước này khi

áp đặt các hạn chế lên sản phẩm thép.

Trong một thông báo gửi tới WTO vào tháng 9 năm 2022, Ấn Độ tuyên bố rằng các biện pháp tự vệ mà Vương quốc Anh thực hiện đối với các sản phẩm thép được ước tính dẫn đến sự sụt giảm xuất khẩu xuống mức còn 219.000 tấn và theo đó số tiền thuế thu được là 247,7 triệu USD.

Các biện pháp mà Vương quốc Anh áp dụng bao gồm hạn ngạch thuế quan áp dụng cho 15 nhóm sản phẩm thép với mức thuế ngoài

hạn ngạch là 25%. Vào năm 2021, Ấn Độ cũng đã đề xuất các biện pháp tương tự chống lại Liên minh châu Âu (EU) trước động thái của khối này áp dụng thuế tự vệ đối với một số sản phẩm thép.

Ấn Độ có sự quan tâm đến động thái của EU do quốc gia này có lợi ích liên quan lớn với tư cách là một nhà xuất khẩu các sản phẩm thép. Ấn Độ xuất khẩu gần 6% sản lượng thép của mình sang Ý, một thành viên của EU.

Các loại thuế như chống bán phá giá, tự vệ và chống trợ cấp là các biện pháp phòng vệ thương mại, được điều chỉnh theo các hiệp định của WTO. Các biện pháp này được sử dụng nhằm tạo ra một sân chơi bình đẳng cho ngành công nghiệp trong nước trong trường hợp hàng nhập khẩu bán phá giá, lượng nhập khẩu tăng đáng kể và hàng nhập khẩu được trợ cấp.

Bên cạnh đó, quan chức của WTO cũng cho biết Hàn Quốc và Xinh-ga-po đã chất vấn Ấn Độ về biện pháp tự vệ đối với sản phẩm hóa chất Isopropyl Alcohol. Ấn Độ trả lời rằng biện pháp này sẽ hết hạn vào ngày 21 tháng 3 năm sau. Cuộc họp tiếp theo của Ủy ban Tự vệ sẽ diễn ra vào tháng 4 năm 2024.

Theo Hiệp định Tự vệ của WTO, một thành viên có thể tạm thời hạn chế nhập khẩu một sản phẩm (thực hiện các hành động 'tự vệ') thông qua việc áp dụng mức thuế nhập khẩu cao hơn hoặc áp dụng các biện pháp khác nếu ngành sản xuất trong nước của thành viên



đó bị thiệt hại nghiêm trọng hoặc có nguy cơ bị thiệt hại nghiêm trọng trước lượng nhập khẩu tăng đột biến không lường trước được.

Gia tăng nhập khẩu để làm cơ sở cho việc áp dụng biện pháp tự vệ có thể là sự gia tăng thực sự về nhập khẩu; hoặc cũng có thể là sự gia tăng thị phần nhập khẩu ngay cả khi lượng nhập khẩu không tăng trong bối cảnh thị trường đang bị thu hẹp. Về nguyên tắc, các biện pháp tự vệ áp dụng đối với nhập khẩu từ tất cả các quốc gia chứ không chỉ áp dụng đối với nhập khẩu từ một quốc gia cụ thể. Các nước đang phát triển có tỷ trọng xuất khẩu

dưới 3% được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng của biện pháp này. Biện pháp tự vệ không kéo dài quá 4 năm nhưng có thể gia hạn thêm 4 năm nữa.

Do mục tiêu của các biện pháp tự vệ là nhằm đến các giao dịch thương mại được xem là "công bằng", một nước xuất khẩu có thể yêu cầu bồi thường cho thiệt hại thương mại mà biện pháp tự vệ gây ra thông qua tham vấn hoặc trong trường hợp không đạt được thỏa thuận thì nước đó có thể tăng thuế đối với hàng xuất khẩu từ quốc gia đang áp dụng biện pháp tự vệ.

Nguồn: WTO

Hoa Kỳ và EU đang phối hợp để hạn chế thép nhập khẩu từ Trung Quốc

Cơ chế điều chỉnh biên giới các-bon (CBAM) của EU đã bắt đầu được thực hiện kể từ tháng 10. Các quan chức EU đã thiết kế công cụ chính sách thương mại này để đưa ra một mức giá công bằng đối với hàng hóa có lượng phát thải khí các-bon cao khi nhập khẩu vào EU. Đồng thời, họ hy vọng chính sách này cũng sẽ khuyến khích hoạt động sản xuất công nghiệp sạch hơn tại các quốc gia không phải là thành viên EU.

Chính sách này sẽ áp dụng cho một loạt các sản phẩm có lượng phát thải khí các-bon cao, bao gồm xi măng, sắt thép, nhôm, phân bón, điện và hydro. Mục đích của chính sách là để bảo vệ các nhà sản xuất trong nước đang phải đáp ứng các quy định về phát thải môi trường của EU trước sự cạnh tranh không công bằng từ các nhà sản xuất nước ngoài không phải chịu sự điều chỉnh của các quy định đó. CBAM còn có mục đích cản trở các nhà sản xuất EU đầu tư sang các nước có quy định về môi trường với tiêu chuẩn thấp hơn để giảm chi phí.



CBAM chỉ mới đi vào hoạt động kể từ ngày 01 tháng 10, khởi đầu bằng giai đoạn chuyển tiếp. Hiện tại, kỳ báo cáo của các nhà nhập khẩu kết thúc vào ngày 31 tháng 01 năm 2024. Diễn đàn Hành động Hoa Kỳ cho biết cơ chế này sẽ đánh thuế đối với các mặt hàng xuất khẩu của Hoa Kỳ trong các lĩnh vực có lượng phát thải khí các-bon cao kể từ năm 2026.

Ảnh hưởng đến sự thay đổi chính sách thương mại của Hoa Kỳ

Mặc dù kế hoạch có thể thay đổi tùy thuộc vào nhiệm kỳ của Tổng thống, Hoa Kỳ cũng đang xem xét việc triển khai cơ chế CBAM của riêng mình. Đặc biệt, một cơ chế như vậy nhận được sự ủng hộ của cả hai đảng. Hình thức của cơ chế CBAM mà Hoa Kỳ sử dụng

cho tới nay vẫn chưa được xác định rõ ràng. Tuy nhiên, giống với như chính sách của EU, bất kỳ cơ chế CBAM nào cũng sẽ cho phép Hoa Kỳ áp dụng một mức giá dưới dạng thuế, phí nhập khẩu hoặc thuế trong nước đối với lượng các-bon thải ra trong hoạt động sản xuất hàng hóa ở nước xuất xứ.

Cả hai nền kinh tế lớn từ lâu đã tìm cách hạn chế sự thâm nhập của thép, nhôm và các sản phẩm giá rẻ khác vào thị trường nội địa của họ. Ví dụ, Tổng thống Donald Trump đã áp dụng quy định theo Điều 232 để đưa ra mức thuế 10% với sản phẩm nhôm và 25% với sản phẩm thép nhập khẩu từ hầu hết các nguồn. Sau đó, Tổng thống Donald Trump dần nhượng bộ để thay thế bằng việc áp đặt hạn ngạch với một số quốc gia. Chính quyền Tổng thống Joe Biden đã mở rộng thêm cách tiếp cận đó, cho phép những đối tác thương mại song phương lớn - chẳng hạn như EU – không phải chịu các mức thuế theo Điều 232 nhưng vẫn giới hạn khối lượng giao dịch thông qua hạn ngạch.

Mục tiêu chính của các hạn chế của cả EU và Hoa Kỳ đối với nhập khẩu thép và nhôm vẫn



luôn là Trung Quốc, và ở mức độ thấp hơn thì là các nước châu Á và Đông Âu khác. Tuy nhiên, lý do cho những động thái của Hoa Kỳ trong việc áp dụng các mức thuế nhập khẩu bổ sung đã thay đổi theo thời gian. Theo Tổng thống Donald Trump, lý do chính là an ninh quốc gia. Theo sáng kiến thép xanh của Tổng thống Joe Biden, mục tiêu được đưa ra là nhằm bảo vệ môi trường. Theo những tuyên bố được lặp đi lặp lại, Hoa Kỳ cho biết họ chỉ muốn loại bỏ công suất toàn cầu đang dư thừa. Trong mọi trường hợp, mục tiêu chủ yếu vẫn là Trung Quốc.

Tất cả những sáng kiến như vậy có khả năng vi phạm các quy định của WTO và cuối cùng sẽ dẫn đến tranh chấp, nhưng CBAM đã xây

dựng một hình ảnh trong sạch về trách nhiệm với môi trường. Và hiện tại ai có thể tranh luận với một lý do liên quan đến bảo vệ môi trường? Thực tế, các luật sư của EU đã dành nhiều năm để xây dựng một cơ chế CBAM nhằm tránh các vụ kiện tụng tại WTO, do đó, cơ chế CBAM của Hoa Kỳ rất có thể sẽ được xây dựng tương tự.

Điều quan trọng cần lưu ý là cơ chế CBAM không phải là chính sách có “mức độ tác động thấp”. Diễn đàn Kinh tế Thế giới ước tính rằng “1/5 lượng phát thải khí các-bon trên thế giới bắt nguồn từ lĩnh vực sản xuất và chế tạo”. Các nhà hoạch định chính sách tại EU và Hoa Kỳ coi việc cắt giảm lượng khí thải các-bon trong các lĩnh vực chế tạo là một khía cạnh thiết yếu và tương đối đơn giản trong các mục tiêu giảm phát thải khí các-bon của họ. Điều này xảy ra bất chấp việc những quốc gia này rất có thể đã không đạt được mục tiêu trước đó. Dẫu vậy, áp lực vẫn tiếp tục gia tăng ở các nền kinh tế phát triển nhằm đẩy nhanh các thỏa thuận CBAM.

Nguồn: Bloomberg

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ yêu cầu tất cả các bên đã đăng ký cung cấp lập luận liên quan đến vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm Natri Cyanide (NaCN)

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã yêu cầu tất cả 21 bên liên quan đã đăng ký trong vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm natri cyanide (NaCN) nhập khẩu từ Trung Quốc, Liên minh châu Âu (EU), Nhật Bản và Hàn Quốc cung cấp bản lập luận công khai của mình.

NaCN được sử dụng để sản xuất một số loại dược phẩm với khối lượng lớn, trong hoạt động tổng hợp hữu cơ và sản xuất nguyên liệu dược phẩm trung gian.

Tất cả các bên liên quan đã đăng ký được yêu cầu gửi e-mail bản bản bình luận không bảo mật cho tất cả các bên liên quan khác và gửi bản sao tới các địa chỉ email: adg14-dgtr@gov.in, adv13-dgtr@gov.in, dd11-dgtr@gov.in và dd16-dgtr@gov.in theo định dạng quy định.

Trong trường hợp bất kỳ bên nào đã tự đăng ký nhưng tên và các chi tiết khác không được đề cập trong danh sách, họ có thể thông báo cho DGTR theo địa chỉ email đã xác định để danh sách có thể được cập nhật nhằm đảm

bảo rằng không có bên liên quan nào không truy cập được bản công khai nói trên.

Công ty Hóa chất Hindusthan và United Phosphorous Limited (sau đây gọi là “nguyên đơn”) đã nộp hồ sơ đến DGTR, phù hợp với Đạo luật Thuế quan Hải quan năm 1975 và Biểu thuế Hải quan (Xác định, Đánh giá và Thu thuế chống bán phá giá đối với các mặt hàng bị bán phá giá và xác định thiệt hại) Quy tắc năm 1995, (sau đây gọi là “Quy tắc AD, 1995”), đề nghị khởi xướng điều tra chống bán phá giá và áp dụng thuế chống bán phá giá thích hợp đối với sản phẩm NaCN nhập khẩu có nguồn gốc hoặc được xuất khẩu từ Trung Quốc, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Nguyên đơn cáo buộc rằng ngành sản xuất trong nước đang bị thiệt hại đáng kể do hàng nhập khẩu bị bán phá giá, có xuất xứ hoặc được xuất khẩu từ các nước bị điều tra và đã yêu cầu áp dụng thuế chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu từ các nước bị điều tra.

Nguyên đơn đã tuyên bố rằng không có sự khác biệt đáng kể nào giữa hàng hóa do nguyên đơn sản xuất với hàng hóa được

nhập khẩu từ các nước trên. Hàng hóa do nguyên đơn sản xuất và hàng hóa được nhập khẩu từ các quốc gia bị điều tra là tương đương về các đặc tính vật lý và hóa học, quy trình và công nghệ sản xuất, chức năng và cách sử dụng, thông số kỹ thuật của sản phẩm, giá cả, phân phối và tiếp thị cũng như phân loại thuế quan của hàng hóa bị điều tra. Hàng hóa bị điều tra và hàng hóa do nguyên đơn sản xuất có thể thay thế được về mặt kỹ thuật và thương mại. Nguyên đơn đã tuyên bố rằng người tiêu dùng hàng hóa bị điều tra đang sử dụng hàng hóa bị điều tra và hàng hóa do nguyên đơn sản xuất thay thế cho nhau.

Do đó, vì mục đích của cuộc điều tra hiện tại, hàng hóa do nguyên đơn sản xuất được coi là sản phẩm tương tự với sản phẩm được nhập khẩu từ Trung Quốc, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Nguồn: DGTR

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU MẶT HÀNG XE ĐẠP ĐIỆN CỦA VIỆT NAM TẠI THỊ TRƯỜNG EU

1. Tổng quan thị trường xe đạp điện EU và xu hướng

Báo cáo nghiên cứu thị trường mới phát hành của MarketAndResearch cho thấy quy mô thị trường xe đạp điện của châu Âu đạt giá trị 20,29 tỷ USD vào năm 2022. Được hỗ trợ bởi xu hướng tiêu dùng và chính sách hỗ trợ của các chính phủ trong khu vực, thị trường được dự đoán sẽ tăng trưởng hơn nữa với tốc độ CAGR là 18,1% trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2028, đạt giá trị khoảng 58,85 tỷ USD vào năm 2028.

Xe đạp điện là loại xe đạp có gắn động cơ điện giúp xe di chuyển khi người lái đạp hoặc không đạp; giúp họ đi được quãng đường dài hơn với tốc độ nhanh hơn mà không mệt mỏi. Tính năng này phù hợp với một xã hội có mức độ già hóa dân số nhanh như tại EU.

Các tính năng hữu ích của xe đạp điện như hỗ trợ lực bàn đạp, pin sạc và trọng lượng nhẹ cùng với thiết kế hấp dẫn cũng thu hút người dùng ở các độ tuổi trung niên, thậm chí người trẻ hơn. Với xe đạp điện có hỗ trợ bàn đạp, người lái có thể chọn tập thể dục với trải nghiệm đạp xe truyền thống (bằng cách tự đạp xe), nhưng cũng có thể sử dụng chế độ chạy bằng điện khi cần phải vượt qua quãng đường dài và khó khăn hơn.

Các dòng xe đạp điện tử tích hợp đầy đủ với vật liệu chất lượng cao đang tiếp tục thúc đẩy doanh số bán chúng trên thị trường. Xe đạp điện được coi là phương tiện đi lại dễ dàng và an toàn, làm tăng nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng.

Thị trường cũng chứng kiến sự tham gia nhiều hơn của các nhà sản xuất, cộng với năng suất tăng giúp xe đạp điện có giá cả phải chăng

và dễ tiếp cận hơn với đại đa số người tiêu dùng tại EU.

Trong đại dịch COVID-19, nhu cầu đối với xe đạp điện càng tăng cao do khách du lịch lo ngại và thận trọng về việc sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

Ngay cả sau khi dịch COVID-19 đã kết thúc, các trào lưu e-MTB, e-trekking và các hoạt động tương tự khác trong cả thế hệ trẻ và người lớn tuổi trong khu vực là một yếu tố giúp thúc đẩy sự phát triển của thị trường.

Trong khi các nước EU đang tiên phong trong quá chuyển đổi sang nền kinh tế sản xuất và tiêu dùng bền vững, xe đạp điện thu hút được sự chú ý rộng rãi trên khắp châu Âu như một giải pháp thay thế bền vững cho các phương tiện cơ giới thông thường, thúc đẩy trách nhiệm với môi trường đồng thời cung cấp một phương tiện đi lại trong đô thị hiệu quả. Thực vậy, ở châu Âu, quá trình đô thị hóa nhanh chóng và tình trạng tắc nghẽn giao thông gia tăng thúc đẩy người dân thành phố tìm kiếm các phương tiện giao thông thay thế, trong đó xe đạp điện đang nổi lên như một giải pháp tiện lợi.

Bên cạnh đó, tiến bộ công nghệ cũng đóng vai trò then chốt cho sự phát triển của thị trường này trong thời gian tới. Những cải tiến về thời lượng pin, hiệu suất động cơ và thiết kế tổng thể của xe đạp điện giúp sản phẩm này thân thiện và đáp ứng được nhiều kỳ vọng của người tiêu dùng.

Ngoài ra, EU cũng đầu tư cho cơ sở hạ tầng chẳng hạn như thiết lập làn đường dành cho xe đạp điện và bãi đậu xe, càng tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc sử dụng xe đạp điện.

Hơn nữa, trong bối cảnh biến động kinh tế như giá nhiên liệu và chi phí sinh hoạt chung, xe đạp điện trở thành một lựa chọn tiết kiệm hơn và phù hợp với người tiêu dùng bình dân tại EU.

Một số nhà cung ứng lớn tại thị trường EU có thể kể đến Accell Group, Riese & Muller GmbH, Powabyke UK Ltd, QWIC, Kalkhoff Werke GmbH.

Thị trường có mức tăng trưởng khả quan khi một số công ty chủ chốt tích cực tham gia vào các chiến lược đổi mới, mở rộng và tăng cường sự hiện diện của họ. Các nhà sản xuất hàng đầu đang đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) để giới thiệu các mẫu xe đạp điện hiệu quả hơn, nhẹ hơn và thân thiện với người dùng hơn. Hợp tác với các công ty công nghệ cũng sẽ là một xu hướng trong ngành, nhằm cải tiến pin, hiệu suất động cơ và các tính năng kết nối thông minh.

Dự báo các nhà cung cấp sẽ đầu tư xây dựng quan hệ đối tác với các nhà phân phối địa phương và quảng bá sản phẩm của họ thông qua các chiến dịch tiếp thị có mục tiêu để tiếp cận các nhóm nhân khẩu học khác nhau. Các sáng kiến bền vững cũng sẽ được các nhà cung ứng sản phẩm này đặt lên hàng đầu, phù hợp với các mục tiêu môi trường của tại EU và sự ưu của người tiêu dùng cho các giải pháp giao thông thân thiện với môi trường.

2. Nhập khẩu xe đạp điện từ thị trường ngoại khối vào EU và so sánh tương quan nguồn nhập khẩu từ Việt Nam với các nguồn cung ứng chính

2.1. Diễn biến nhập khẩu nhóm hàng xe đạp điện vào EU giai đoạn 2018-2023

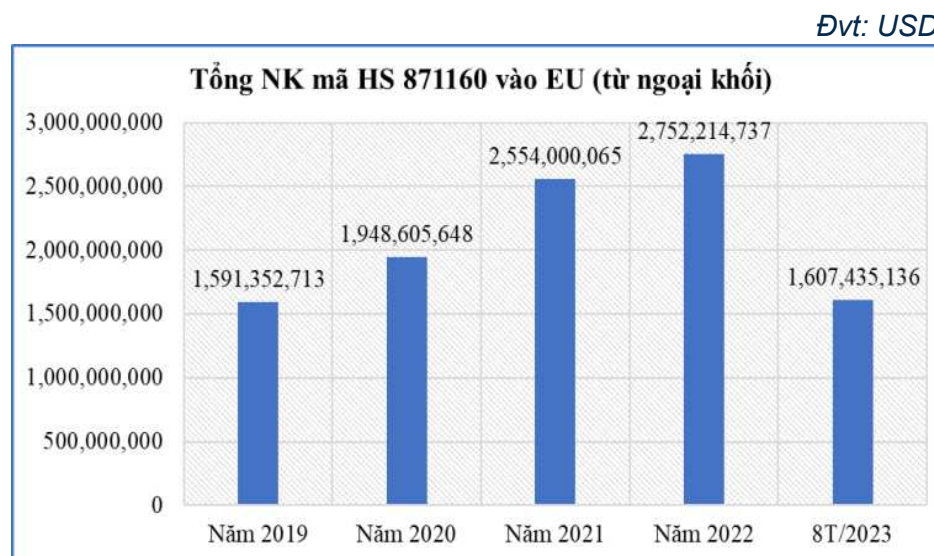
Theo số liệu thống kê của IHS Markit, nhập khẩu xe đạp điện vào EU từ các thị trường ngoại khối liên tục gia tăng trong giai đoạn 2019-2022,

bất chấp dịch bệnh COVID-19 làm gián đoạn thương mại toàn cầu.

Năm 2022, nhập khẩu nhóm hàng này tăng 7,76% so với năm 2021 và tăng tới 72,9% so với năm 2019-năm liền trước dịch bệnh. Các ưu điểm của xe đạp điện và xu hướng tiêu dùng mới đã thúc đẩy nhập khẩu nhóm hàng này vào EU trong những năm gần đây.

8 tháng đầu năm 2023, nhập khẩu nhóm hàng này vào EU từ các thị trường ngoại khối chậm lại, chỉ đạt 1,6 tỷ USD, tức là trung bình khoảng 200 triệu USD/tháng, thấp hơn so với mức trung bình 229 triệu USD/tháng của năm 2022. Điều này là do sức mua suy giảm vì lạm phát và người tiêu dùng đang có xu hướng tăng chi tiêu cho dịch vụ thay vì tập trung vào chi tiêu cho hàng hóa như trong thời kỳ dịch bệnh COVID-19.

Biểu đồ 1: Nhập khẩu nhóm hàng xe đạp điện mã HS 8171.60 vào EU từ các thị trường ngoại khối giai đoạn 2019-2023



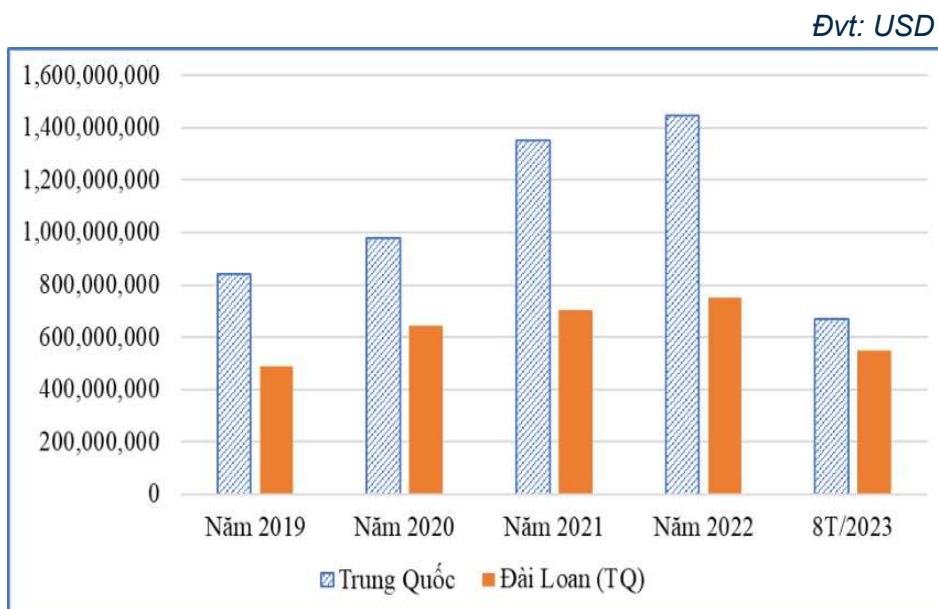
Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của IHS

EU nhập khẩu nhóm hàng này từ nhiều thị trường ngoại khối, trong đó Trung Quốc là nguồn cung ứng lớn nhất, tiếp theo là Đài Loan (TQ) và Việt Nam.

Nhìn chung nhập khẩu từ hai nguồn cung ứng hàng đầu đã tăng liên tục qua các năm 2019-2022. Bước sang năm 2023, nhập khẩu từ Trung Quốc điều chỉnh giảm, 8 tháng đầu năm 2023 giảm 35% so với cùng kỳ năm 2022, trong khi đó nhập khẩu từ Đài Loan (TQ) vẫn tăng 18,99%.

Trong 8 tháng đầu năm nay, nhập khẩu từ Thái Lan và Hàn Quốc cũng sụt giảm mạnh ở mức 2 con số, trong khi nhập khẩu từ Hoa Kỳ tăng ấn tượng với 54,19%.

Biểu đồ 2: Nhập khẩu nhóm hàng xe đạp điện mã HS 8171.60 vào EU từ Trung Quốc và Đài Loan (TQ), giai đoạn 2019-2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của IHS

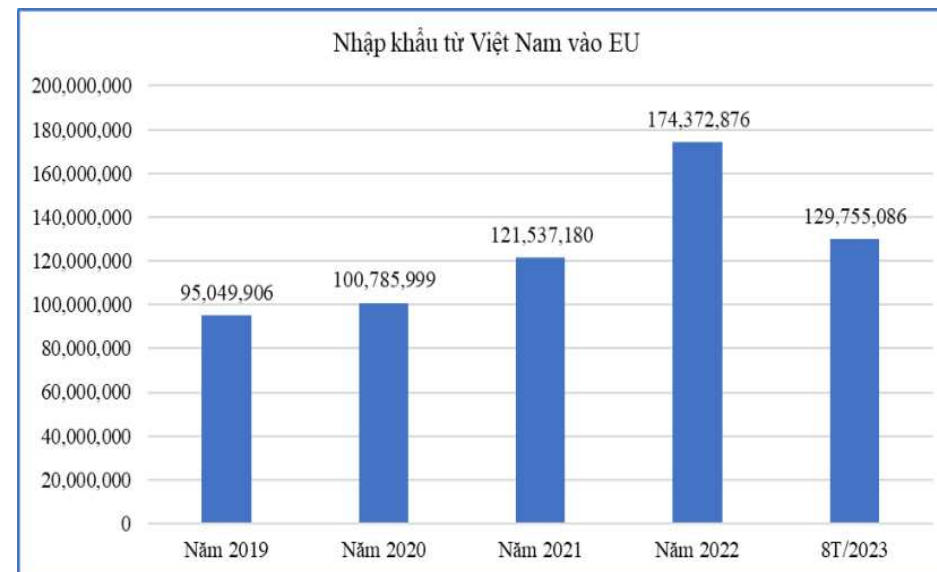
2.2. So sánh tương quan nhập khẩu từ Việt Nam và các nguồn cung ứng chính

a. Nhập khẩu từ Việt Nam vào EU trong giai đoạn 2019-2023:

Số liệu thống kê hải quan EU cho thấy Việt Nam đứng thứ 3 trong số các nguồn cung ứng lớn nhóm hàng xe đạp điện mã HS 8171.60 vào EU từ năm 2019 đến nay. Xuất khẩu nhóm hàng này sang EU vẫn tăng qua các năm, bất chấp dịch bệnh COVID-19.

8 tháng đầu năm 2023, trong khi hoạt động xuất khẩu khó khăn chung thì xuất khẩu nhóm hàng này từ Việt Nam sang EU vẫn tăng 33,26% so với 8 tháng năm 2022, ngược với xu hướng sụt giảm của nguồn cung từ Trung Quốc, Thái Lan và Hàn Quốc.

Biểu đồ 3: Nhập khẩu nhóm hàng xe đạp điện mã HS 8171.60 vào EU từ Việt Nam giai đoạn 2019-2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của IHS

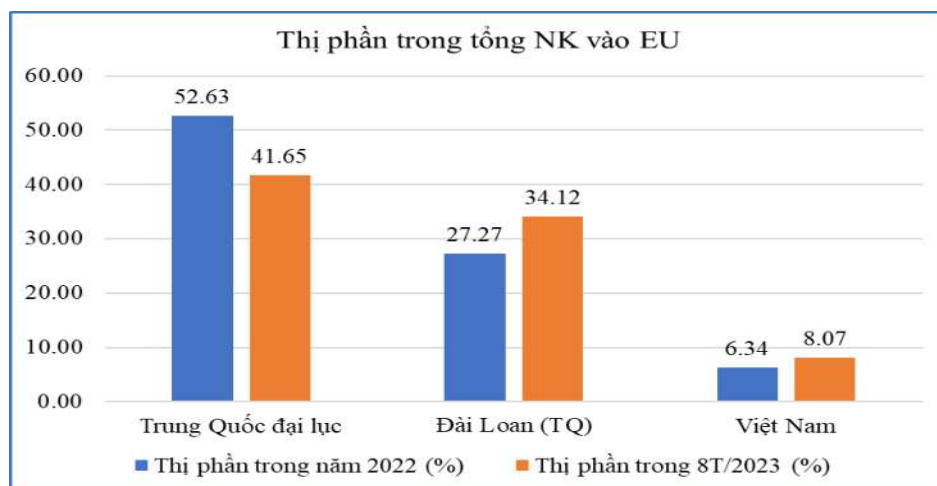
Trong khu vực châu Á, các thị trường thành viên khác của ASEAN như In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Thái Lan cũng tham gia tích cực vào việc xuất khẩu nhóm hàng xe đạp điện mã HS 8711.60 vào thị trường EU trong những năm gần đây, nhưng trị giá tuyệt đối và thị phần đều thấp hơn hẳn so với xuất khẩu từ Việt Nam.

b. So sánh tương quan:

Đứng thứ 3 về trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vào EU nhưng thị phần của Việt Nam thấp hơn hẳn so với thị phần của Trung Quốc đại lục (52,63% trong năm 2022) và Đài Loan (27,27% trong năm 2022).

Điểm đáng lưu ý là thị phần của Trung Quốc đã sụt giảm trong 8 tháng đầu năm 2023, nhưng thị phần của Việt Nam và Đài Loan (TQ) đã gia tăng, lần lượt đạt 8,07% và 34,12%.

Biểu đồ 4: So sánh thị phần của nhóm hàng HS 8711.60 nhập khẩu từ Việt Nam với các nguồn cung từ Trung Quốc đại lục và Đài Loan (TQ)



3. Cảnh báo và khuyến nghị

Xe đạp điện của Trung Quốc đang bị thị trường EU áp thuế chống bán

phá giá và chống trợ cấp.

Quy định thực thi (EU) số 2023/609¹ ngày 17 tháng 3 năm 2023 tái áp dụng thuế chống bán phá giá cuối cùng đối với xe đạp điện nhập khẩu có nguồn gốc từ Trung Quốc theo phán quyết của Tòa án chung châu Âu (General Course) trong vụ việc T-242/19.

Theo kết luận của Ủy ban trong cuộc điều tra chống bán phá giá được mở lại này, thuế chống bán phá giá cuối cùng phải được áp dụng lại đối với hàng nhập khẩu sản phẩm liên quan ở mức thấp hơn của việc bán phá giá và biên độ thiệt hại được tìm thấy, phù hợp với quy tắc thuế thấp hơn. Cần lưu ý rằng cuộc điều tra chống trợ cấp được thực hiện song song với cuộc điều tra chống bán phá giá. Căn cứ Điều 24(1) của Quy định (EU) 2016/1037 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu, xét đến việc sử dụng quy tắc thuế thấp hơn và thực tế là mức trợ cấp cuối cùng thấp hơn mức thiệt hại do loại bỏ trợ cấp cụ thể, thì việc áp dụng thuế chống trợ cấp cuối cùng ở mức tỷ lệ trợ cấp đã được xác định là phù hợp và sau đó áp đặt thuế chống bán phá giá cuối cùng đối với nhóm hàng là đối tượng của vụ việc.

Trên cơ sở những điều trên, mức thuế chống bán phá giá cuối cùng được thể hiện trên giá CIF tại biên giới của EU sẽ như sau:

	Biên phá giá	Tỷ lệ trợ cấp	Mức độ loại bỏ tổn thất	Thuế chống trợ cấp	Thuế chống bán phá giá
Công ty TNHH Giant Electric Vehicle (Kunshan) Co	32,8%	3,9%	13,8%	3,9%	9,9%

¹ <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32023R0609>

Mức thuế chống bán phá giá sửa đổi được áp dụng không gián đoạn tạm thời kể từ khi Quy định tạm thời có hiệu lực (cụ thể là kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2018). Cơ quan hải quan được hướng dẫn thu số tiền thích hợp đối với hàng nhập khẩu liên quan đến Công ty TNHH Giant Electric Vehicle (Kunshan) và hoàn trả mọi số tiền vượt quá mức thuế trên (cụ thể các khoản đã thu theo mức thuế tạm tính là 10,8%). Tất cả các bên quan tâm đã được thông báo về các sự kiện và cân nhắc cần thiết trên cơ sở dự định áp dụng lại thuế chống bán phá giá cuối cùng đối với xe đạp điện nhập khẩu từ Trung Quốc từ nhà sản xuất xuất khẩu Giant Electric Vehicle (Kunshan).

Các biện pháp được quy định trong quy định này phù hợp với quan điểm của Ủy ban được thành lập theo Điều 15(1) của Quy định (EU) 2016/1036:

Thuế chống bán phá giá cuối cùng được áp dụng đối với xe đạp nhập khẩu có hỗ trợ bàn đạp, có động cơ điện phụ trợ, hiện thuộc mã CN 8711 60 10 và ex 8711 60 90 (mã TARIC 8711 60 90 10), có nguồn gốc từ Trung Quốc và được sản xuất bởi Giant Electric Vehicle (Kunshan) Co., Ltd kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2018.

Thuế chống bán phá giá cuối cùng được áp dụng theo Điều 1 cũng sẽ được áp dụng đối với hàng nhập khẩu được đăng ký theo Điều 1 của Quy định thực hiện (EU) 2022/1162 quy định xe đạp điện nhập khẩu có nguồn gốc từ Trung Quốc phải được đăng ký sau khi tái khởi động các cuộc điều tra nhằm thi hành các phán quyết ngày 27 tháng 4 năm 2022 trong các vụ việc T-242/19 và T-243/19, liên quan đến Quy định thực thi của Ủy ban số (EU) 2019/73 và Quy định thực thi của Ủy ban số (EU) 2019/72.

8 tháng đầu năm 2023, nhập khẩu nhóm hàng này từ Trung Quốc đã sụt giảm mạnh 35% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong khi đó, từ các phân tích số liệu ở trên có thể thấy trị giá nhập khẩu và thị phần của nhóm hàng mã HS 8171.60 nhập khẩu từ Việt Nam vào EU đã gia tăng trong giai đoạn 2019-2022 và tiếp tục tăng trong 8 tháng năm 2023.

Hiệp hội các Nhà sản xuất xe đạp châu Âu đã bày tỏ quan ngại về một doanh nghiệp của Trung Quốc có dấu hiệu gian lận xuất xứ của Việt Nam để lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại của EU áp dụng đối với sản phẩm Trung Quốc.

Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) đã đưa mặt hàng xe đạp điện vào danh sách cảnh báo, đồng thời các cơ quan chức năng cũng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và ngăn chặn một số trường hợp doanh nghiệp kê khai không chính xác về xuất xứ đối với sản phẩm này.

Trong thời gian qua, qua tăng cường công tác kiểm tra giám sát, các cơ quan chức năng của Việt Nam đã ngăn chặn một số trường hợp doanh nghiệp kê khai không chính xác về xuất xứ đối với sản phẩm xe đạp điện.

Theo báo cáo của Thương vụ Việt Nam tại Bỉ, Cơ quan chống gian lận thương mại thuộc Ủy ban châu Âu (OLAF) đang điều tra 3 công ty đầu tư tại Việt Nam với cáo buộc các công ty này lẩn tránh thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp mà EU đang áp dụng với Trung Quốc.

Bộ Công Thương khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất xe đạp điện (Electric bicycles) xuất khẩu sang thị trường EU cần theo dõi sát tình hình để có những biện pháp xử lý kịp thời trong trường hợp EU quyết định khởi xướng điều tra vụ việc. Đặc biệt, cần chủ bị sẵn sàng về hồ sơ, chứng từ chứng minh xuất xứ nguồn gốc của đầu vào sản xuất và không tiếp tay cho các hành vi gian lận.